

PHIẾU ÔN LUYỆN CUỐI TUẦN - TOÁN LỚP 4
TUẦN 21

Phần I. Trắc nghiệm

Khoanh vào chữ cái (A, B, C, D) đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Trong các phân số sau, phân số nào là phân số tối giản?

- A. $\frac{1}{3}$ B. $\frac{8}{12}$ C. $\frac{3}{6}$ D. $\frac{30}{36}$

Câu 2. Phân số nào bằng phân số $\frac{2}{3}$?

- A. $\frac{4}{16}$ B. $\frac{8}{9}$ C. $\frac{20}{30}$ D. $\frac{8}{10}$

Câu 3. Tính $\frac{2 \times 3 \times 5}{3 \times 5 \times 7}$

- A. $\frac{2}{3}$ B. $\frac{3}{5}$ C. $\frac{5}{7}$ D. $\frac{2}{7}$

Câu 4. Quy đồng mẫu 2 phân số $\frac{5}{6}$ và $\frac{1}{4}$ ta được:

- A. $\frac{5}{24}, \frac{1}{24}$ B. $\frac{10}{24}, \frac{6}{24}$ C. $\frac{20}{24}, \frac{1}{24}$ D. $\frac{10}{12}, \frac{3}{12}$

Câu 5. Tìm x biết $\frac{x}{10} = \frac{3}{5}$

- A. 6 B. 5 C. 4 D. 3

Câu 6. Mẫu số chung nhỏ nhất của $\frac{4}{9}$ và $\frac{5}{6}$ là:

- A. 18 B. 54 C. 36 D. 48

Phần II. Tự luận

Câu 7. Rút gọn phân số:

- a, $\frac{4}{6}$ b, $\frac{12}{8}$ c, $\frac{15}{25}$ d, $\frac{11}{12}$ e, $\frac{36}{10}$ g, $\frac{75}{36}$

Câu 8. Quy đồng mẫu số các phân số:

- 1, $\frac{5}{6}$ và $\frac{3}{7}$ 2, $\frac{1}{2}$, $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{5}$

Câu 9. Viết các phân số lần lượt bằng $\frac{5}{6}$ và $\frac{9}{8}$ có mẫu chung là 24.

Câu 10. Tính:

- a. $\frac{32 \times 56}{48 \times 75}$ b. $\frac{63 \times 81}{135 \times 84}$

“Không có bài toán nào không giải được. Chúng ta phải biết và sẽ biết.”
(David Hilbert)